TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 336/2023/HC-PT
Ngày: 14/9 /2023
V/v: "Khiếu kiện QĐHC trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Phước Hoà**
Các thẩm phán: Ông **Lê Tự**
Ông **Nguyễn Tấn Long**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Phương Mai** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đinh Văn Chánh** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 141/2023/TLPT-HC ngày 27 tháng 6 năm 2023 về việc *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*. Do bản án hành chính sơ thẩm số 66/2023/HC-ST ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 3089/2023/QĐ-PT ngày 25 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: ông Nguyễn Sơn H, sinh năm 1993; địa chỉ: A L, thành phố B.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Anh T; địa chỉ: Số F, L, buôn Đ, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đại T1 - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Võ Quang H1 – Phó giám đốc Trung Tâm phát triển quỹ đất thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hữu N, bà Nguyễn Thị M, bà Nguyễn Thị Huyền M1. Cùng địa chỉ: A L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Anh Tổng . Địa chỉ: Số F Liên gia C, Buôn Đ, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng ông* Đỗ A *Tổng người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:*

Nhà nước có chủ trương xây dựng công trình Hồ T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Thực hiện chủ trương trên UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, đã ban hành Quyết định 8829/QĐ-UBND, ngày 22/12/2020 về việc thu hồi diện tích Thửa đất số: 32, Tờ bản đồ số 32, Diện tích 245,5m^2, địa chỉ B đường N, Tổ dân phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk của ông Nguyễn Sơn H.

Ngày 22/12/2020 Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 8803/QĐ- UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất công trình Hồ thủy lợi phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đợt 26, ông Nguyễn Sơn H được bồi thường theo loại đất nông nghiệp. Không đồng ý với quyết định này ông H khởi kiện ra Tòa án. Tại Bản án phúc thẩm số 304/2021/HC-PT ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã tuyên hủy một phần quyết định 8803 trên.

Ngày 20/10/2022 Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 8903/QĐ- UBND về việc giao đất tái định cư cho ông H 02 lô đất có thu tiền sử dụng đất bao gồm Thửa đất số 418 và 569 (Thửa cũ: LK3-3 và (Thửa cũ: LK8-17), Tờ bản đồ số: 80 (tờ cũ độc lập), diện tích 100m^2 và 99m^2, thửa đất 100m^2 ông H phải nộp tiền sử dụng đất là 13.200.000 đồng/1m^2; thửa đất 99m^2 ông H phải nộp là 11.000.000 đồng/m^2. Ông H cho rằng Quyết định số 8903 và Quyết định số 2022/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt giá đất để giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá cho các hộ năm 2022 tại khu tái định cư, đã xâm phạm đến quyền lợi hợp pháp của ông H, nên ông H yêu cầu Tòa án hủy một phần Quyết định số 8903/QĐ- UBND và Quyết định số 2022/QĐ-UBND. Buộc UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk phê duyệt lại giá đất đối với Thửa đất 418 (Thửa cũ: LK3-3); Tờ bản đồ số: 80 (tờ cũ độc lập), diện tích 100m2 theo giá đất năm 2020 là 6.600.000 đồng/m^2 và Thửa số 569(Thửa cũ: LK8-17), Tờ bản đồ số: 80(tờ cũ độc lập) diện tích 99m^2 theo giá đất năm 2020 là 5.500.000 đồng/m^2 cho gia đình ông H.

** Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện* U *ông* Lê Đại T1 *trình bày:*

Căn cứ khoản 1, điều 1 Quyết định 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Đ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh tại các quyết định của UBND tỉnh Đ "*Hàng năm, UBND cấp huyện, thành phố có trách nhiệm xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt giá đất cụ thể tại nơi tái định cư. Đối với dự án tái định cư vừa mới hoàn thành xây dựng cơ sở hạ tầng trong năm thì UBND cấp huyện xây dựng giá đất cụ thể tại nơi tái định cư mới trình UBND tỉnh phê duyệt bổ sung*".

Ngày 29/12/2021, UBND tỉnh Đ ban hành Quyết định 3750/QĐ-UBND về việc ủy quyền phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất; ủy quyền thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Theo đó UBND thành phố được uỷ quyền phê duyệt giá đất cụ thể để giao đất tái định cư cho các hộ dân khi Nhà nước thu hồi đất.

Năm 2022, UBND thành phố căn cứ vào quỹ đất tái định cư của thành phố tiến hành khảo sát điều tra thực địa, thu thập thông tin, Căn cứ Bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố B ban hành kèm theo Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 03/07/2020 và Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của UBND tỉnh Đ, UBND thành phố xây dựng giá đất cụ thể từng thửa đất tại các khu đất tái định cư trên địa bàn thành phố B.

Căn cứ điểm b, Khoản 4, Điều 114 của Luật đất đại 2013:

"4. Giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ trong các trường hợp sau đây:

b) Tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; công nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức mà phải nộp tiền sử dụng đất".

Việc ban hành giá đất cụ thể của UBND thành phố B tại Quyết định số 2022/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 về việc phê duyệt giá đất để giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá cho các hộ trong năm 2022 tại các khu đất tái định cư trên địa bàn thành phố B đã được thực hiện theo đúng hướng dẫn tại Thông tử số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ T2 và các quy định tại Quyết định số 22/2020/QĐ- UBND ngày 03/07/2020 và Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của UBND tỉnh Đ.

Hộ ông Nguyễn Sơn H đề nghị phê duyệt giá đất đối với thửa đất 418 (thửa cũ là LK3-3), tờ bản đồ số 80 là 6.600.000 đồng/m và thửa đất 569 (thửa cũ là LK8- 17), tờ bản đồ số 80 là 5.500.000 đồng/m^2 là không đúng với các quy định của pháp luật hiện hành. Từ những căn cứ trên, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xem xét không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nguyễn Sơn H.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 66/2023/HC-ST ngày 15 tháng 5 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

"*Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 193 và khoản 1 Điều 206 Luật tố tụng hành chính năm 2015; căn cứ Điều 66, Điều 112;113 và Điều 114 Luật đất đai 2013; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.*

Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Nguyễn Sơn H về việc yêu cầu hủy một phần: Quyết định số 8903/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về việc giao đất cho ông Nguyễn Sơn H

và yêu cầu hủy một phần Quyết định số 2022/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về việc " phê duyệt gia đất để giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá cho các hộ trong năm 2022 tại các khu tái định cư trên địa bàn thành phố B, tỉnh Đắk Lắk". Buộc UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, ký phê duyệt lại giá đất đối Thửa đất 418 (Thửa cũ: LK3-3); Tờ bản đồ số: 80 (tờ cũ độc lập), diện tích 100m2 theo giá đất năm 2020 là 6.600.000 đồng/m^2 và Thửa số 569(Thửa cũ: LK8-17), Tờ bản đồ số: 80(tờ cũ độc lập) diện tích 99m^2 theo giá đất năm 2020 là 5.500.000 đồng/m^2 cho gia đình ông H."

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/5/2023, ông Đỗ Anh T đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Sơn H kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án hành chính sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Sơn H.

Tại phiên tòa phúc thẩm: ông Đỗ Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt đã thể hiện ý định giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án, về trình tự, thủ tục giải quyết thì Hội đồng xét xử, thư ký đã tuân thủ đúng quy định của Luật tố tụng hành chính; Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Sơn H là đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Đỗ Anh T (đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Sơn H).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên và các đương sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự trong vụ án đều vắng mặt. Thấy đây là phiên tòa lần 2, ông Đỗ Anh T, Lê Đại T1 có đơn xin xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của những đương sự nêu trên không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án vì các đương sự đều đã có lời trình bày trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những đương sự trên.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quyết định số 8903/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố B về việc giao đất cho ông Nguyễn Sơn H là quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án bằng vụ án hành chính theo khoản 1 Điều 30 Luật Tố tụng hành chính. Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk thụ lý, giải quyết vụ án hành chính theo quy định tại Điều 32 Luật tố tụng Hành chính là đúng. Do Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý nên Tòa án cấp phúc thẩm sẽ đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 143 Luật tố tụng hành chính.

[3] Ngày 02/11/2022, ông Nguyễn Sơn H khởi kiện vụ án hành chính đối với Quyết định số 8903/QĐ-UBND là nằm trong thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính.

[4] Quyết định số 2022/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố B về việc phê duyệt giá đất để giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá cho các hộ trong năm 2022 tại các khu tái định cư trên địa bàn thành phố B. Đây là quyết định quy định giá đất chung trong việc giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn thành phố B, không áp dụng cho riêng cá nhân nào nên đây là văn bản quy phạm pháp luật, quyết định này không làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc có nội dung làm phát sinh nghĩa vụ, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân nên theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật tố tụng hành chính thì Quyết định số 2022/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 không phải là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính. Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết đối với Quyết định số 2022/QĐ-UBND là không đúng quy định pháp luật. Do Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý nên Tòa án cấp phúc thẩm sẽ đình chỉ giải quyết theo quy định tại Điều 143 Luật tố tụng hành chính.

[5] Tại Quyết định số 8903/QĐ-UBND, Ủy ban nhân dân thành phố B đã giao cho ông Nguyễn Sơn H, địa chỉ thường trú: phường T, thành phố B, 02 thửa đất tại Khu dân cư T, phường T, thành phố B để sử dụng vào mục đích đất ở…Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất. Về giá đất: Thu tiền sử dụng đất theo giá đất cụ thể tại Quyết định 2022/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố B.

[5.1] Tại khoản 1 Điều 156 Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định: "*Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có hiệu lực. Trong trường hợp quy định của văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực trở về trước thì áp dụng theo quy định đó*". Do đó, Ủy ban nhân dân thành phố B áp dụng giá đất tại thời điểm ban hành quyết định là năm 2022 để giao đất có thu tiền sử dụng đất cho ông Nguyễn Sơn H theo quy định tại Quyết định số 2022/QĐ-UBND là không sai.

[5.2] Tuy nhiên, lý do Ủy ban nhân dân thành phố B giao đất tái định cư là xuất phát từ việc đã thu hồi 245,5m^2 đất thuộc thửa đất số 32, tờ bản đồ số 32 tại số B đường N, tổ dân phố H, phường T, thành phố B của ông Nguyễn Sơn H để xây dựng công trình Hồ thủy lợi Ea Tam tại Quyết định số 8829/QĐ-UBND ngày 22/12/2020. Sau đó Ủy ban nhân dân thành phố B ban hành Quyết định số 8803/QĐ-UBND để bồi thường, hỗ trợ diện tích đất nêu trên nhưng theo giá đất nông nghiệp. Không đồng ý với việc bồi thường, hỗ trợ nên ông Nguyễn Sơn H đã khởi kiện vụ án hành chính và tại Bản án hành chính phúc thẩm số 304/2021/HC-PT ngày 31/12/2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Sơn H, buộc Ủy ban nhân dân thành phố B phải bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo loại đất ở đô thị.

Như vậy, trong trường hợp Ủy ban nhân dân thành phố B thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với hộ ông Nguyễn Sơn H đúng quy định pháp luật, thì ông Nguyễn Sơn H đã được giao đất tái định cư có thu tiền sử dụng đất theo giá đất năm 2020, giống như những hộ dân khác bị thu hồi đất để xây dựng công trình Hồ thủy lợi E Việc ông Nguyễn Sơn H được giao đất tái định cư vào năm 2022 là lỗi do Ủy ban nhân dân thành phố B đã thực hiện không đúng quy định pháp luật trong việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất. Do đó, để đảm bảo sự công bằng giữa ông Nguyễn Sơn H với các hộ dân khác cũng bị thu hồi đất để thực hiện việc xây dựng công trình Hồ thủy lợi E1 nhưng được xem xét giao đất tái định cư vào năm 2020, nên Tòa án cấp phúc thẩm cần sửa bản án hành chính sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Sơn H.

[6] Về án phí: kháng cáo của ông Nguyễn Sơn H được chấp nhận nên không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật tố tụng Hành chính;

Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Sơn H. Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 66/2023/HC-ST ngày 15/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Luật đất đai năm 2013.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Sơn H hủy một phần Quyết định số 8903/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đăk Lăk về phần thu tiền sử dụng đất theo giá đất cụ thể tại Quyết định số 2022/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố B.

Áp dụng Điều 123, Điều 143 Luật tố tụng hành chính

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Sơn H đối với Quyết định số số 2022/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đăk Lăk về việc phê duyệt giá đất để giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá cho các hộ trong năm 2022 tại các khu tái định cư trên địa bàn thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.

Áp dụng khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

3. Về án phí hành chính phúc thẩm:

Ông Nguyễn Sơn H không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, hoàn trả cho ông Nguyễn Sơn H 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo Biên lai số 0002135 ngày 26/5/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk.

4. Những quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND Đăk Lăk;
- Cục THADS Đăk Lăk;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đinh Phước Hoà